

Số: 153 /TTr-UBND

Sông Công, ngày 04 tháng 6 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025**  
**thành phố Sông Công**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố Sông Công: số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 về Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 04/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND thành phố Sông Công về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (Đợt 1); số 06/NQ-HĐND ngày 20/3/2025 về việc bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 11/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 về việc bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 16/NQ-HĐND ngày 20/5/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công;

UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố Sông Công khoá VIII, Kỳ họp thứ 29 (kỳ họp chuyên đề) về phương án điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công như sau:

**1. Nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất**

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí cho các nhiệm vụ, dự án với số tiền là 34.596 triệu đồng, cụ thể:

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn bố trí cho dự án Đường Trần Phú (đoạn từ đường CMT8 đi đường Trần Hưng Đạo) với số tiền là 31.788 triệu đồng do dừng triển khai dự án.

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án Đường du lịch Sông Công - Núi Cốc: 2.808 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch vốn thực hiện các dự án số tiền là 34.596 triệu đồng, cụ thể:

+ Bổ sung nguồn vốn hỗ trợ cơ sở hạ tầng nông thôn các xã, phường: 653 triệu đồng.

+ Bổ sung kế hoạch vốn cho dự án Đường nội thị thị xã Sông Công đoạn từ đường CMT8 đến ĐT 262 hoàn trả tạm ứng kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 510 triệu đồng.

+ Bổ sung kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư và dự kiến khởi công mới cho 06 dự án với số tiền là 6.884 triệu đồng.

+ Bổ sung kế hoạch vốn cho 09 dự án đang triển khai với số tiền là 26.549 triệu đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)*

## **2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho cấp huyện**

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án Đường du lịch Sông Công - Núi Cốc với số tiền là 153,6 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch vốn cho dự án Trường tiểu học và THCS Tân Quang; Hạng mục Nhà lớp học: 153,6 triệu đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)*

## **3. Phân bổ nguồn vốn hỗ trợ cơ sở hạ tầng nông thôn các xã, phường**

*(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo)*

Trên đây là điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy;
  - Thường trực HĐND thành phố;
  - Lãnh đạo UBND thành phố;
  - Các đại biểu HĐND thành phố;
  - Các phòng, ban, ngành của thành phố;
  - TT HĐND, UBND các xã, phường;
  - Lưu: VT.
- Tramnn.BC.....b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Duy Nghĩa**

**Phụ lục I: ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG NĂM 2025**

*(Kèm theo Tờ trình số 153/TT-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Sông Công)*

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định phê duyệt đầu tư/quyết toán		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số			Kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã phân bổ	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau điều chỉnh	
	<b>TỔNG CỘNG</b>						964.660.076.314	446.648.505.239	357.342.404.183	34.595.956.000	34.595.956.000	365.376.404.183	
A	Vốn cấp quyền sử dụng đất						964.660.076.314	446.648.505.239	357.342.404.183	34.595.956.000	34.595.956.000	365.376.404.183	
I	Hỗ trợ cơ sở hạ tầng nông thôn các xã phường							8.034.000.000		653.000.000		8.687.000.000	
II	Hoàn trả tạm ứng kinh phí BTGPMB						12.009.120.314	10.891.120.314	608.000.000	510.000.000	-	1.118.000.000	0
1	Đường nội thị thị xã Sông Công đoạn từ đường CMT8 đến ĐT 262	Trung tâm Phát triển quỹ đất					12.009.120.314	10.891.120.314	608.000.000	510.000.000		1.118.000.000	
III	Vốn chuẩn bị đầu tư và dự kiến khởi công mới năm 2025						50.261.956.000	1.100.000.000	42.278.167.648	6.883.788.000	31.788.000.000	17.373.955.648	
2	Đường Trần Phú (đoạn từ đường CMT 8 đi đường Trần Hưng Đạo)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Thành phố Sông Công	2022-2025	NQ30-15/7/2022; 32 - 12/10/2023	238.000.000.000	32.000.000.000	-	32.000.000.000		31.788.000.000	212.000.000	
3	Khu dân cư và khu tái định cư số 5 Bà Xuyên, thành phố Sông Công	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Bà Xuyên	2024-2026	NQ 06-13/3/2024	29.748.000.000	15.845.000.000		10.278.167.648	5.566.832.000		15.844.999.648	
4	Khu đô thị TDP Nguyễn Gon	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Cải Đan	2022-2025	NQ 34 - 15/7/2022; NQ 10-13/3/2024	175.600.000.000	362.000.000			362.000.000		362.000.000	
5	Khu dân cư đường 30-4, phường Thăng Lợi	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Thăng Lợi	2022-2024	NQ 110- 21/12/2021	24.000.000.000	595.500.000	300.000.000		295.500.000		295.500.000	
6	Khu đô thị Hương Sơn, phường Châu Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Châu Sơn	2022-2024	NQ 57- 04/8/2021. NQ114- 21/12/2021; NQ 12-13/3/2024	95.000.000.000	620.685.000	300.000.000		320.685.000		320.685.000	
7	Hạ tầng khu dân cư số 2 đường Thăng Lợi	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Thăng Lợi	2022-2024	56-04/08/2021	107.800.000.000	838.771.000	500.000.000		338.771.000		338.771.000	
IV	Dự án chuyển tiếp						902.389.000.000	426.623.384.925	314.456.236.535	26.549.168.000	2.807.956.000	338.197.448.535	
8	Đường du lịch Sông Công - Núi Cốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Bình Sơn	2022-2025	843-31/3/2022	320.142.791.000	266.338.000.000	98.997.028.279	118.608.269.331		2.807.956.000	115.800.313.331	
9	Các khu dân cư và khu chức năng hai bên tuyến đường du lịch Sông Công - Núi Cốc (Khu số 1)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Bình Sơn	2022-2025	848-31/3/2022	188.000.000.000	159.392.000.000	73.192.057.194	81.392.000.000	5.721.316.000		87.113.316.000	
10	Các khu dân cư và khu chức năng hai bên tuyến đường du lịch Sông Công - Núi Cốc (Khu số 2)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Thành phố Sông Công	2022-2025	849-31/3/2022	170.800.000.000	150.800.000.000	84.110.052.380	52.563.848.004	4.605.099.000		57.168.947.004	
11	Hạ tầng Khu dân cư Tân Tiến, xã Tân Quang (đoạn Quốc lộ 3 nối Khu tái định cư Tân Tiến)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Tân Quang	2022-2024	QĐ 3130 - 21/12/2022; 29- 12/10/2023	41.500.000.000	41.500.000.000	29.261.122.458	2.000.000.000	4.238.877.000		6.238.877.000	
12	Cải tạo, nâng cấp đường CMT8, thành phố Sông Công	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Thành phố Sông Công	2022-2025	12 03/1/2024	95.000.000.000	75.000.000.000	8.065.676.726	49.892.119.200	672.000.000		50.564.119.200	

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định phê duyệt đầu tư/quyết toán		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng số			Kế hoạch đầu tư công năm 2025 đã phân bổ	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sau điều chỉnh	
13	Hạ tầng khu dân cư xã Bà Xuyên	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Bà Xuyên	2021-2023	1060-07/06/2021	45.000.000.000	40.025.000.000	38.506.016.955	-	1.499.875.000		1.499.875.000	
14	Hạ tầng khu dân cư đường Vũ Xuân, phường Châu Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Châu Sơn	2021-2023	1059-07/06/2021	42.000.000.000	33.534.000.000	32.303.433.555		1.200.000.000		1.200.000.000	
14	Khu đô thị số 4, phường Châu Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Châu Sơn	2023-2024	QĐ 304 - 27/2/2023; NQ 31 - 12/10/2023	78.300.000.000	78.300.000.000	44.318.308.321	5.000.000.000	3.981.691.000		8.981.691.000	
15	Khu đô thị TDP 9, phường Mỏ Chè	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Phường Mỏ Chè	2022-2024	QĐ 256 - 21/2/2023; NQ 30-12/10/2023	57.500.000.000	57.500.000.000	17.869.689.057	5.000.000.000	4.630.310.000		9.630.310.000	
B	Nguồn vốn tính phân cấp cho cấp huyện						40.773.515.000	5.421.494.400	16.958.000.000	153.633.866	153.633.866	16.958.000.000	
I	Dự án đang triển khai						40.773.515.000	5.421.494.400	16.958.000.000	153.633.866	153.633.866	16.958.000.000	
1	Đường du lịch Sông Công - Núi Cốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Bình Sơn	2022-2025	843-31/3/2022	320.142.791.000	38.277.961.000	3.352.657.113	16.958.000.000		153.633.866	16.804.366.134	
2	Trường Tiểu học và THCS Tân Quang; Hạng mục Nhà lớp học	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Xã Tân Quang	2022-2024	3923/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	2.495.554.000	2.495.554.000	2.068.837.287	-	153.633.866		153.633.866	

**Phụ lục II: Bổ sung nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn hỗ trợ xã, phường**

(Kèm theo Tờ trình số 153 /TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Sông Công)

STT	Nội dung	Số tiền (Triệu đồng)	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.903</b>	
<b>1</b>	<b>UBND xã Bá Xuyên</b>	<b>2.300</b>	
	Sửa chữa Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Bá Xuyên	2.300	
<b>2</b>	<b>UBND xã Tân Quang</b>	<b>803</b>	
	Sửa chữa sân trung tâm văn hóa thể thao xã Tân Quang	98	
	Xây dựng chợ Tân Tiến, xã Tân Quang	705	
<b>3</b>	<b>UBND xã Bình Sơn</b>	<b>800</b>	
	Hỗ trợ nguồn vốn cho UBND xã Bình Sơn xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn trên địa bàn	800	

Số: /NQ-HĐND

Sông Công, ngày tháng 6 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025**  
**thành phố Sông Công**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG**  
**KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 29 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thành phố Sông Công: số 85/NQ-HĐND ngày 17/12/2024 về Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 04/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND thành phố Sông Công về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (Đợt 1); số 06/NQ-HĐND ngày 20/3/2025 về việc bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 11/NQ-HĐND ngày 28/3/2025 về việc bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; số 16/NQ-HĐND ngày 20/5/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2025 của UBND thành phố về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thành phố Sông Công như sau:

1. Nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí cho 02 dự án: 34.596 triệu đồng
- Bổ sung kế hoạch vốn thực hiện các dự án: 34.596 triệu đồng.

2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho cấp huyện
  - Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 01 dự án: 153,6 triệu đồng.
  - Bổ sung kế hoạch vốn cho 01 dự án: 153,6 triệu đồng.
3. Phân bổ chi tiết nguồn vốn hỗ trợ cơ sở hạ tầng nông thôn các xã, phường
  - UBND xã Bá Xuyên: 2.300 triệu đồng.
  - UBND xã Tân Quang: 803 triệu đồng.
  - UBND xã Bình Sơn: 800 triệu đồng.

*(Có Phụ lục chi tiết gửi kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan, đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu của các dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sông Công khoá VIII, Kỳ họp thứ 29 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng 6 năm 2025./.

**CHỦ TỊCH**

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh Thái Nguyên;
  - UBND tỉnh Thái Nguyên;
  - Thường trực Thành ủy;
  - Thường trực HĐND thành phố;
  - Lãnh đạo UBND thành phố;
  - Các đại biểu HĐND thành phố;
  - Các phòng, ban, ngành của thành phố;
  - TT HĐND, UBND các xã, phường;
  - Lưu: VT.
- THVP.Luyenlt

**Phạm Thị Mai Khanh**